

Số: /TB-SYT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công bố Bệnh viện Mắt Hải Phòng đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về Tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Căn cứ Công văn số 376/K2ĐT-ĐH ngày 26/4/2018 của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hải Phòng;

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị của Bệnh viện Mắt Hải Phòng tại Công văn số 1084/BVM-KHTH ngày 18/9/2026 và đối chiếu với các quy định tại khoản 2 Điều 8, Điều 9 và khoản 2 Điều 10 Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ, Sở Y tế thông báo về việc Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe trên địa bàn thành phố Hải Phòng như sau:

1. Tên cơ sở được công bố: **BỆNH VIỆN MẮT HẢI PHÒNG.**
2. Số giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: 16/2015/HP-GPHĐ. Cơ quan cấp: Sở Y tế Thành phố Hải Phòng. Cấp lại lần 4 ngày 30/7/2025.
 - Địa chỉ: Số 383 Lán Bè, phường An Biên, thành phố Hải Phòng.
 - Người chịu trách nhiệm chuyên môn: ThS. BSCKII Lê Hồng Sơn.
3. Điện thoại liên hệ: (0225) 3700577
4. Đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành: Theo danh mục tại Phụ lục 1.
 - Bác sỹ chuyên khoa I Nhãn khoa;
 - Bác sỹ Y khoa (đa khoa) (Học phần mắt);
 - Bác sỹ: Răng-Hàm-Mặt; Y học cổ truyền; Y học dự phòng (Học phần mắt).;
 - Đại học Điều dưỡng (Học phần mắt).;
 - Đại học Dược;
 - Thạc sỹ Dược lý - Dược lâm sàng;
 - Chuyên khoa I Dược lý - Dược lâm sàng.

5. Tên môn thực hành, nội dung thực hành, số lượng người thực hành có thể nhận được công bố chi tiết: Theo danh mục tại Phụ lục 1.

6. Trách nhiệm của cơ sở thực hành:

a) Cơ sở thực hành chỉ được ký hợp đồng đào tạo thực hành sau khi được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế và tổ chức triển khai hoạt động đào tạo thực hành theo chương trình đào tạo thực hành đã công bố;

b) Bảo đảm các yêu cầu của cơ sở thực hành theo quy định của Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ;

c) Phối hợp với cơ sở giáo dục đảm bảo chất lượng đào tạo thực hành theo chương trình đào tạo thực hành;

d) Xác nhận kết quả thực hành của người học thực hành;

e) Thường xuyên cập nhật trên trang thông tin điện tử của cơ sở: danh sách người giảng dạy thực hành, số lượng, loại hình, ngành, chuyên ngành, trình độ đào tạo thực hành, số lượng tối đa người học thực hành có thể nhận, số lượng người học thực hành đang thực hành tại cơ sở.

Thông báo này thay thế cho Thông báo số 220/TB-SYT ngày 06/9/2024 của Sở Y tế về việc công bố Bệnh viện Mắt Hải Phòng đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

(Đính kèm hồ sơ đề nghị Công bố của Bệnh viện Mắt Hải Phòng)

Sở Y tế trân trọng thông báo đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Cục KHCN và ĐT, Bộ Y tế;
- GD và PGD SYT;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Các Phòng thuộc SYT;
- Cổng TTĐT SYT;
- Lưu: VT, L.D.Hàng-03b.

GIÁM ĐỐC

Lê Minh Quang

Số: *1084*/BVM-KHTH

Hải Phòng, ngày *18* tháng *9* năm 2026

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu
là cơ sở hướng dẫn thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe
(*Thay thế Thông báo số 220/TB-SYT ngày 06/9/2024 của Sở Y tế Hải Phòng*)

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Hải Phòng.

Tên cơ sở công bố: **BỆNH VIỆN MẮT HẢI PHÒNG**

Số giấy phép hoạt động: 16/2015/HP-GPHĐ do Sở Y tế Thành phố Hải Phòng
cấp ngày 30 tháng 07 năm 2025.

Địa chỉ: Số 383 Lán Bè, phường An Biên, Thành phố Hải Phòng.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Thạc sỹ. Bác sỹ CKII Lê Hồng Sơn.

Điện thoại liên hệ: 02253.700.577

Căn cứ Nghị định 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở công bố đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành: (*Phụ lục 01 kèm theo*)

- Bác sỹ chuyên khoa I Nhãn khoa;
- Bác sỹ Y khoa (Đa khoa) (Học phần mắt);
- Bác sỹ: Răng – Hàm – Mặt, Y học cổ truyền, Y học dự phòng (Học phần mắt);
- Đại học Điều dưỡng (Học phần mắt);
- Đại học Dược
- Thạc sỹ Dược lý – Dược lâm sàng
- Chuyên khoa I Dược lý – Dược lâm sàng

2. Trình độ đào tạo thực hành: (*Phụ lục 01 kèm theo*)

3. Số lượng người đào tạo thực hành tối đa (bao gồm tất cả các trình độ):
(*Phụ lục 01 kèm theo*)



4. Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu (Phụ lục 02 kèm theo)
5. Danh sách các khoa, phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh hoặc ghế răng tại mỗi khoa phòng (Phụ lục 02 kèm theo).
6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành (Phụ lục 03 kèm theo).

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Sở Y tế xem xét, đăng tải thông tin theo quy định./.

(Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố).

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, KHTH. *✓*



Nguyễn Đức Quân



Hải Phòng, ngày 18 tháng 9 năm 2026

PHỤ LỤC 1
THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ban hành kèm theo Bản Công bố số 1084 /BVM-KHTH ngày 18 / 9 / 2026 của BVMHPP)

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/Học phần/Tin chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	607256CK	Chuyên khoa I	Mắt	Bệnh phần trước nhãn cầu	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng	2	10			0	4
						Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	15	45	135	0	9
						Khoa Điều trị tổng hợp	5	25	60	180	0	15
						Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
						Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức	2	10			0	4
						Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	1	5			0	2
				Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glaucôm	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng	2	10			0	4
						Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	15	45	135	0	9
						Khoa Điều trị tổng hợp	5	25	60	180	0	15

						Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
						Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	2	10			0	4
						Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	1	5			0	2
				Chấn thương mắt, bóng mắt, bệnh học hốc mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	2	10			0	4
						Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	15	45	135	0	9
						Khoa Điều trị tổng hợp	5	25	60	180	0	15
						Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
						Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	2	10			0	4
						Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	1	5			0	2
				Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị	Thực hành lâm sàng	Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
				Bệnh học mí mắt, lệ bộ	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	2	10			0	4
						Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	15	45	135	0	9
						Khoa Điều trị tổng hợp	5	25	60	180	0	15
						Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
						Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	2	10			0	4
						Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	1	5			0	2

5

2014
3/4

PHI

				Khúc xạ	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	2	10			0	4
						Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	15	45	135	0	9
						Khoa Điều trị tổng hợp	5	25	60	180	0	15
						Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
				Thần kinh nhân khoa	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	2	10			0	4
						Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	15	45	135	0	9
						Khoa Điều trị tổng hợp	5	25	60	180	0	15
						Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
				Mắt và các bệnh toán thần	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	2	10			0	4
						Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	15	45	135	0	9
						Khoa Điều trị tổng hợp	5	25	60	180	0	15
						Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
2	7720101	Đại học	Y khoa	Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	2	20			0	8
	7720501		RHM		Thực hành lâm sàng	Khoa Điều trị tổng hợp	5	50	60	180	0	20
	7720115		YHCT		Thực hành lâm sàng	Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	30	45	135	0	12
	7720110		YHDP		Thực hành lâm sàng	Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	30	45	135	0	12

					Thực hành lâm sàng	Khoa Mắt Trẻ em	3	30	15	45	0	12
					Thực hành lâm sàng	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	2	20			0	8
					Thực hành lâm sàng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	1	10			0	4
3	7720301	Đại học	Điều dưỡng	Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	4	40			0	16
					Thực hành lâm sàng	Khoa Điều trị tổng hợp	6	60	60	180	0	24
					Thực hành lâm sàng	Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	4	40	45	135	0	16
					Thực hành lâm sàng	Khoa Mắt Trẻ em	4	40	15	45	0	16
					Thực hành lâm sàng	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	2	20			0	8
					Thực hành lâm sàng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	1	10			0	4
4	8720205	Thạc sĩ Dược lý- Dược lâm sàng	Dược	Thực hành Dược bệnh viện	Thực hành lâm sàng	Khoa Dược	1	5			0	2
	CK.607365	Chuyên khoa I Dược lý- Dược lâm sàng	Dược	Thực hành Dược bệnh viện	Thực hành lâm sàng		1	5			0	2
				Thực hành Dược bệnh viện nâng cao	Thực hành lâm sàng		1	10			0	4
	7720201	Đại học	Dược	Thực hành Dược lâm sàng	Thực hành lâm sàng		1	10			0	4
				Thực hành Dược khoa 1	Thực hành lâm sàng		1	10			0	4
				Thực hành Dược khoa 2	Thực hành lâm sàng		1	10			0	4

Hải Phòng, ngày 18 tháng 9 năm 2026

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
(Ban hành kèm theo bản Công bố số 1084 /BVM-KHTH ngày 18 / 9 / 2026 của BVMHP)

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành	Giảng viên nhà trường
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Trần Mạnh Đỗ	BSCKI	Nhãn khoa	003542/HP-CCHN ngày 04/01/2014	KB,CB chuyên khoa Mắt	12 năm	- Bệnh phản trước nhãn cầu; - Bệnh phản sau nhãn cầu, bệnh glôcôm; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	

2	Lê Hồng Sơn	Thạc sĩ	Nhãn khoa	000157/HP-CCHN ngày 29/5/2012	KB,CB chuyên khoa Mắt	14 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glacom; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng		
									Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	45	
									Khoa Điều trị tổng hợp	60	
									Khoa Mắt Trẻ em	15	
									Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức		
									Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
3	Nguyễn Trọng Nghĩa	BSCKII	Nhãn khoa	001625/HP-CCHN ngày 14/9/2012	KB,CB chuyên khoa Mắt	14 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glacom; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng		x
									Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	45	
									Khoa Điều trị tổng hợp	60	
									Khoa Mắt Trẻ em	15	
									Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức		
									Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		

4	Lê Văn Cái	BSCKI	Nhân khoa	002352/HP-CCHN ngày 12/10/2013	KB,CB chuyên khoa Mắt	13 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glaucôm; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mí mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	
5	Đào Thị Thu Hiền	Thạc sĩ	Nhân khoa	047650/BYT-CCHN ngày 19/9/2022; 132/QĐ-KCB ngày 14/7/2025	KB,CB chuyên khoa Mắt	1 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glaucôm; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mí mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	x

6	Nguyễn Thanh Tùng	BSCKI	Nhãn khoa	000119/HP-CCHN ngày 23/4/2012	KB,CB chuyên khoa Mắt	14 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glôcôm; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mí mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	
7	Vũ Như Chiến	Thạc sĩ, bác sĩ	Nhãn khoa	006252/HP-CCHN ngày 31/7/2014	KB,CB chuyên khoa Mắt	12 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glôcôm; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mí mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	

8	Nguyễn Thị Thanh Thu	Thạc sĩ, bác sĩ	Nhân khoa	001005/HP-CCHN ngày 02/11/2012	KB,CB chuyên khoa Mắt	14 năm	- Bệnh phản trước nhãn cầu; - Bệnh phản sau nhãn cầu, bệnh glaucoma; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mí mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	
9	Vũ Tá Liên	BSCKI	Nhân khoa	011475/HP-CCHN ngày 19/3/2020	KB,CB Chuyên khoa Mắt	6 năm	- Bệnh phản trước nhãn cầu; - Bệnh phản sau nhãn cầu, bệnh glaucoma; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mí mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	

10	Nguyễn Hoàng Lan Hương	Thạc sĩ, bác sĩ	Nhãn khoa	003424/HNO-CCHN ngày 28/12/2012	KB,CB chuyên khoa Mắt	14 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glôcôm; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng		
									Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	45	
									Khoa Điều trị tổng hợp	60	
									Khoa Mắt Trẻ em	15	
									Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức		
									Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
11	Bùi Thị Kiều Anh	Thạc sĩ, bác sĩ	Nhãn khoa	002905/HP-CCHN ngày 04/12/2013	KB,CB chuyên khoa Mắt	13 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glôcôm; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng		
									Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	45	
									Khoa Điều trị tổng hợp	60	
									Khoa Mắt Trẻ em	15	
									Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức		
									Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		

12	Đặng Vũ Cường	Thạc sĩ, bác sĩ	Nhãn khoa	004421/HP-CCHN ngày 28/02/2014	KB,CB Chuyên khoa Mắt	12 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glacom; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	
13	Đoàn Minh Hoàng	Thạc sĩ, bác sĩ nội trú	Nhãn khoa	011337/HP-CCHN ngày 31/01/2020	KB,CB chuyên khoa Mắt	6 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glacom; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	

14	Đào Thị Huyền Trang	BSCKI	Nhân khoa	000797/HP-CCHN ngày 17/01/2013	KB,CB chuyên khoa mắt	13 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glaucoma; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15
15	Nguyễn Thị Cẩm Tuyết	BSCKI	Nhân khoa, Gây mê hồi sức	006802/HP-CCHN ngày 15/01/2015	KB,CB chuyên khoa Gây mê - Hồi sức	11 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glaucoma; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15

16	Nguyễn Quốc Hùng	Bác sỹ, CKĐH Nhân khoa	Nhân khoa, Chẩn đoán hình ảnh	011406/HP-CCHN ngày 23/9/2020	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	6 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glaucôm; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	
17	Đào Thị Hải Bình	CNDD	Điều dưỡng	003528/HP-CCHN ngày 04/01/2014	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BVN ngày 22/04/2005/ của BNV ngạch điều dưỡng	12 năm	Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	45	
18	Lê Thị Thu Trang	Thạc sỹ ĐD	Điều dưỡng	003537/HP-CCHN ngày 01/04/2014	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BVN ngày 22/04/2005/ của BNV ngạch điều dưỡng	12 năm	Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Điều trị tổng hợp	60	
19	Lê Thị Anh Đào	Thạc sỹ ĐD	Điều dưỡng	003539/HP-CCHN ngày 04/01/2014	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BVN ngày 22/04/2005/ của BNV ngạch điều dưỡng	12 năm	Mắt	Thực hành lâm sàng	Phòng Điều dưỡng – Dinh dưỡng		



20	Nguyễn Thị Hoà	Thạc sỹ ĐD	Điều dưỡng	003536/HP-CCHN ngày 19/01/2017	Theo QĐ 41/2005/QĐ- BVN ngày 22/04/2005/ của BNV ngành điều dưỡng	9 năm	Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Mắt Trẻ em	15	
21	Phạm Huyền Trang	ĐDCKI	Điều dưỡng	003529/HP-CCHN ngày 11/9/2013	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 7/10/2015	13 năm	Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
22	Trương Thị Mẫn	Thạc sỹ	Dược	146/HD-CCHND ngày 29/6/2015	Hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc	11 năm	Thực hành Dược bệnh viện	Thực hành lâm sàng	Khoa Dược		
							Thực hành Dược bệnh viện nâng cao	Thực hành lâm sàng			
							Thực hành Dược lâm sàng	Thực hành lâm sàng			
							Thực hành Dược khoa 1	Thực hành lâm sàng			
							Thực hành Dược khoa 2	Thực hành lâm sàng			

Hải Phòng, ngày 18 tháng 9 năm 2026

PHỤ LỤC 3
DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ
TẠI KHOA/ ĐƠN VỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
(Ban hành kèm theo bản Công bố số 1089/BVM-KHTH ngày 18/ 9 /2026 của BVMHP)

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (Model)	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số lượng	Môn học	Khoa/ phòng
1	Kính hiển vi phẫu thuật	OM-5	Takagi	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	PT-GMHS
2	Kính hiển vi phẫu thuật	OM-6	Takagi Seiko co.,Ltd	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
3	Sinh hiển vi khám mắt	S360S	Shanghai Mediworks Precision	Trung Quốc	01	Chuyên ngành	KB-CLS
4	Kính hiển vi phẫu thuật	OM-6	Takagi Seiko co.,Ltd	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	PT-GMHS
5	Sinh hiển vi khám mắt	L-0187 Halogen	Inami	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
6	Máy phaco faros	Faros	Oertli Instrumente AG	Thụy Sĩ	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
7	Máy phaco faros	Faros	Oertli Instrumente AG	Thụy Sĩ	01	Chuyên ngành	PT-GMHS
8	Máy phaco faros	Faros	Oertli Instrumente AG	Thụy Sĩ	01	Chuyên ngành	PT-GMHS
9	Máy phaco faros	Faros	Oertli Instrumente AG	Thụy Sĩ	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
10	Máy siêu âm A	300A+	Sonomed Inc	Mỹ	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
11	Máy siêu âm A	300A+	Sonomed Inc	Mỹ	01	Chuyên ngành	KB-CLS
12	Máy siêu âm mắt	Vupad B	Sonomed Inc	Mỹ	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
13	Máy siêu âm mắt AB	Eyecubed	Ellex Medical	Úc	01	Chuyên ngành	KB-CLS
14	Máy sinh hiển vi khám mắt 2 mức phóng đại	SL-102	Shin-Nippon	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	KB-CLS
15	Máy đo khúc xạ và độ cong giác mạc tự động	ARKM-150	Takagi Seiko	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
16	Máy đo độ cong giác mạc	JVL1	CSO	Ý	01	Chuyên ngành	KB-CLS
17	Dao mổ điện cao tần	ZEUS-300	Zerone	Hàn Quốc	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
18	Máy chụp cắt lớp võng mạc 3 chiều	3D OCT-1 Maestro	Topcon	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
19	Máy Laser YAG	Super Q	Ellex	Úc	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
20	Sinh hiển vi khám mắt	RS-300	Rexxam	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
21	Sinh hiển vi khám mắt	RS-300	Rexxam	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	ĐTTH
22	Máy đo sinh trắc học	OA-2000	Tomey	Đức	01	Chuyên ngành	KB-CLS
23	Máy đo thị trường tự động	AP-2500BY	Tomey	Đức	01	Chuyên ngành	KB-CLS
24	Hệ thống chụp XQ cao tần	UD150L-40E/BK-IT	Shimadzu	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	KB-CLS
25	Máy chụp ảnh màu đáy mắt	Retina Station	Crystalvue Medical Corporation	Đài Loan	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC

26	Máy chụp bản đồ giác mạc	Classic	Medmont International Pty Ltd	Australia	01	Chuyên ngành	MTE
27	Máy laser quang đồng võng mạc	GLx	Iridex	Mỹ	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
28	Máy phân tích đông máu tự động	Wiener Lab COR50	Rayto	Trung Quốc	02	Chuyên ngành	DVKTCTYC, KB-CLS
29	Máy sinh hiển vi khám mắt	HS-5000(LED)	Huvitz Co.,Ltd	Hàn Quốc	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
30	Sinh hiển vi khám mắt Inami	L-0189	Inami	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	MTE
31	Sinh hiển vi khám mắt	S360S	Shanghai Mediworks Precision	Trung Quốc	02	Chuyên ngành	DVKTCTYC, KB-CLS
32	Sinh hiển vi khám mắt	S360S	Shanghai Mediworks Precision	Trung Quốc	01	Chuyên ngành	MTE
33	Sinh hiển vi khám mắt	SL-1S	Chongqing SS Medical Equipments Co.,Ltd	Trung Quốc	02	Chuyên ngành	DVKTCTYC, ĐTH
34	Máy xét nghiệm sinh hoá tự động	AE-1000	Erma	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	KB-CLS
35	Máy xét nghiệm sinh hoá tự động	BA200	BioSystems S.A	Tây Ban Nha	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
36	Máy điện tim	Kenz ECG 305	Suzuken	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
37	Máy xét nghiệm nước tiểu	Clinitek status	Siemens	Anh	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
38	Máy xét nghiệm nước tiểu	Clinitek Status+	Siemens	Anh	01	Chuyên ngành	KB-CLS
39	Máy xét nghiệm huyết học	BC-5380	Shenzhen Mindray Bio-medical Electronics	Trung Quốc	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
40	Sinh hiển vi phẫu thuật	LuxOR Revalia (LX3 LED) Q-VUE 200 MM	Alcon Research LLC	Mỹ	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
41	Sinh hiển vi phẫu thuật	OM-9	Takagi	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
42	Đèn soi đáy mắt cầm tay	BETA 200 LED	Heine	Đức	02	Chuyên ngành	DVKTCTYC, MTE
43	Đèn soi bóng đồng tử	I302-9-1011	Keeler	Anh	01	Chuyên ngành	MTE
44	Máy tập nhược thị	VH-03	Công ty TNHH đầu tư thương mại dịch vụ Văn Khánh	Việt Nam	02	Chuyên ngành	MTE
45	Máy điều tiết	ACE-03	Công ty TNHH đầu tư thương mại dịch vụ Văn Khánh	Việt Nam	02	Chuyên ngành	MTE
46	Máy định thị trung tâm	C.A.M-03	Công ty TNHH đầu tư thương mại dịch vụ Văn Khánh	Việt Nam	02	Chuyên ngành	MTE
47	Máy tập nhược thị Synoptophore	M1-3072	Medelec Instruments	Ấn Độ	03	Chuyên ngành	MTE

MẬT
 NG
 TÀI PH

48	Máy mài kính	NH-630	Weizhen	Trung Quốc	01	Chuyên ngành	MTE
49	Máy hấp tiệt trùng	XG1.U	Shinva medical Instrument	Trung Quốc	01	Chuyên ngành	KSNK
50	Hệ thống phẫu thuật khúc xạ FEMTOSECOND LASER	Atos	Schwind eye-tech-solution	Đức	01	Chuyên ngành	MTE
51	Hệ thống phẫu thuật khúc xạ LASER EXCIMER	AMARIS 500E	Schwind eye-tech-solution	Đức	01	Chuyên ngành	MTE

Hải Phòng, ngày 18 tháng 9 năm 2026

PHỤ LỤC 1
THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ban hành kèm theo Bản Công bố số 1084 /BVM-KHTH ngày 18 / 9 / 2026 của BVMHPP)

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/Học phần/Tin chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	607256CK	Chuyên khoa I	Mắt	Bệnh phần trước nhãn cầu	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng	2	10			0	4
						Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	15	45	135	0	9
						Khoa Điều trị tổng hợp	5	25	60	180	0	15
						Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
						Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức	2	10			0	4
						Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	1	5			0	2
				Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glaucôm	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng	2	10			0	4
						Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	15	45	135	0	9
						Khoa Điều trị tổng hợp	5	25	60	180	0	15

						Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
						Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	2	10			0	4
						Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	1	5			0	2
				Chấn thương mắt, bóng mắt, bệnh học hốc mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	2	10			0	4
						Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	15	45	135	0	9
						Khoa Điều trị tổng hợp	5	25	60	180	0	15
						Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
						Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	2	10			0	4
						Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	1	5			0	2
				Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị	Thực hành lâm sàng	Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
				Bệnh học mí mắt, lệ bộ	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	2	10			0	4
						Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	15	45	135	0	9
						Khoa Điều trị tổng hợp	5	25	60	180	0	15
						Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
						Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	2	10			0	4
						Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	1	5			0	2

5

2014
3/4

PHI

				Khúc xạ	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	2	10			0	4
						Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	15	45	135	0	9
						Khoa Điều trị tổng hợp	5	25	60	180	0	15
						Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
				Thần kinh nhân khoa	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	2	10			0	4
						Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	15	45	135	0	9
						Khoa Điều trị tổng hợp	5	25	60	180	0	15
						Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
				Mắt và các bệnh toán thần	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	2	10			0	4
						Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	15	45	135	0	9
						Khoa Điều trị tổng hợp	5	25	60	180	0	15
						Khoa Mắt Trẻ em	3	15	15	45	0	6
2	7720101	Đại học	Y khoa	Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	2	20			0	8
	7720501		RHM		Thực hành lâm sàng	Khoa Điều trị tổng hợp	5	50	60	180	0	20
	7720115		YHCT		Thực hành lâm sàng	Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	30	45	135	0	12
	7720110		YHDP		Thực hành lâm sàng	Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	3	30	45	135	0	12

					Thực hành lâm sàng	Khoa Mắt Trẻ em	3	30	15	45	0	12
					Thực hành lâm sàng	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	2	20			0	8
					Thực hành lâm sàng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	1	10			0	4
3	7720301	Đại học	Điều dưỡng	Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	4	40			0	16
					Thực hành lâm sàng	Khoa Điều trị tổng hợp	6	60	60	180	0	24
					Thực hành lâm sàng	Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	4	40	45	135	0	16
					Thực hành lâm sàng	Khoa Mắt Trẻ em	4	40	15	45	0	16
					Thực hành lâm sàng	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	2	20			0	8
					Thực hành lâm sàng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	1	10			0	4
4	8720205	Thạc sĩ Dược lý- Dược lâm sàng	Dược	Thực hành Dược bệnh viện	Thực hành lâm sàng	Khoa Dược	1	5			0	2
	CK.607365	Chuyên khoa I Dược lý- Dược lâm sàng	Dược	Thực hành Dược bệnh viện	Thực hành lâm sàng		1	5			0	2
				Thực hành Dược bệnh viện nâng cao	Thực hành lâm sàng		1	10			0	4
	7720201	Đại học	Dược	Thực hành Dược lâm sàng	Thực hành lâm sàng		1	10			0	4
				Thực hành Dược khoa 1	Thực hành lâm sàng		1	10			0	4
				Thực hành Dược khoa 2	Thực hành lâm sàng		1	10			0	4

Hải Phòng, ngày 18 tháng 9 năm 2026

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
(Ban hành kèm theo bản Công bố số 1084 /BVM-KHTH ngày 18 / 9 / 2026 của BVMHP)

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành	Giảng viên nhà trường
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Trần Mạnh Đỗ	BSCKI	Nhãn khoa	003542/HP-CCHN ngày 04/01/2014	KB,CB chuyên khoa Mắt	12 năm	- Bệnh phản trước nhãn cầu; - Bệnh phản sau nhãn cầu, bệnh glôcom; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	

2	Lê Hồng Sơn	Thạc sĩ	Nhãn khoa	000157/HP-CCHN ngày 29/5/2012	KB,CB chuyên khoa Mắt	14 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glacom; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng		
									Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	45	
									Khoa Điều trị tổng hợp	60	
									Khoa Mắt Trẻ em	15	
									Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức		
									Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
3	Nguyễn Trọng Nghĩa	BSCKII	Nhãn khoa	001625/HP-CCHN ngày 14/9/2012	KB,CB chuyên khoa Mắt	14 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glacom; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng		x
									Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	45	
									Khoa Điều trị tổng hợp	60	
									Khoa Mắt Trẻ em	15	
									Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức		
									Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		

4	Lê Văn Cái	BSCKI	Nhân khoa	002352/HP-CCHN ngày 12/10/2013	KB,CB chuyên khoa Mắt	13 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glaucoma; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mí mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	
5	Đào Thị Thu Hiền	Thạc sĩ	Nhân khoa	047650/BYT-CCHN ngày 19/9/2022; 132/QĐ-KCB ngày 14/7/2025	KB,CB chuyên khoa Mắt	1 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glaucoma; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mí mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	x

6	Nguyễn Thanh Tùng	BSCKI	Nhãn khoa	000119/HP-CCHN ngày 23/4/2012	KB,CB chuyên khoa Mắt	14 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glôcôm; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mí mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	
7	Vũ Như Chiến	Thạc sĩ, bác sĩ	Nhãn khoa	006252/HP-CCHN ngày 31/7/2014	KB,CB chuyên khoa Mắt	12 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glôcôm; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mí mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	

8	Nguyễn Thị Thanh Thu	Thạc sĩ, bác sĩ	Nhân khoa	001005/HP-CCHN ngày 02/11/2012	KB,CB chuyên khoa Mắt	14 năm	- Bệnh phản trước nhãn cầu; - Bệnh phản sau nhãn cầu, bệnh glacom; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mí mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng		
									Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	45	
									Khoa Điều trị tổng hợp	60	
									Khoa Mắt Trẻ em	15	
									Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức		
									Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
9	Vũ Tá Liên	BSCKI	Nhân khoa	011475/HP-CCHN ngày 19/3/2020	KB,CB Chuyên khoa Mắt	6 năm	- Bệnh phản trước nhãn cầu; - Bệnh phản sau nhãn cầu, bệnh glacom; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mí mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng		
									Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	45	
									Khoa Điều trị tổng hợp	60	
									Khoa Mắt Trẻ em	15	
									Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức		
									Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		

10	Nguyễn Hoàng Lan Hương	Thạc sĩ, bác sĩ	Nhãn khoa	003424/HNO-CCHN ngày 28/12/2012	KB,CB chuyên khoa Mắt	14 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glaucom; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng		
									Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	45	
									Khoa Điều trị tổng hợp	60	
									Khoa Mắt Trẻ em	15	
									Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức		
									Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
11	Bùi Thị Kiều Anh	Thạc sĩ, bác sĩ	Nhãn khoa	002905/HP-CCHN ngày 04/12/2013	KB,CB chuyên khoa Mắt	13 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glaucom; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng		
									Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	45	
									Khoa Điều trị tổng hợp	60	
									Khoa Mắt Trẻ em	15	
									Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức		
									Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		

12	Đặng Vũ Cường	Thạc sĩ, bác sĩ	Nhãn khoa	004421/HP-CCHN ngày 28/02/2014	KB,CB Chuyên khoa Mắt	12 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glacom; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	
13	Đoàn Minh Hoàng	Thạc sĩ, bác sĩ nội trú	Nhãn khoa	011337/HP-CCHN ngày 31/01/2020	KB,CB chuyên khoa Mắt	6 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glacom; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	

14	Đào Thị Huyền Trang	BSCKI	Nhân khoa	000797/ HP-CCHN ngày 17/01/2013	KB,CB chuyên khoa mắt	13 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glaucoma; - Chấn thương mắt, bỏng mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15
15	Nguyễn Thị Cẩm Tuyết	BSCKI	Nhân khoa, Gây mê hồi sức	006802/HP-CCHN ngày 15/01/2015	KB,CB chuyên khoa Gây mê - Hồi sức	11 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glaucoma; - Chấn thương mắt, bỏng mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15

16	Nguyễn Quốc Hùng	Bác sỹ, CKĐH Nhân khoa	Nhân khoa, Chẩn đoán hình ảnh	011406/HP-CCHN ngày 23/9/2020	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	6 năm	- Bệnh phần trước nhãn cầu; - Bệnh phần sau nhãn cầu, bệnh glaucôm; - Chấn thương mắt, bong mắt, bệnh học hốc mắt; - Bệnh mắt trẻ em, rối loạn vận nhãn, nhược thị; - Bệnh học mi mắt, lệ bộ; - Khúc xạ; - Thần kinh nhãn khoa; - Mắt và các bệnh toàn thân; - Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Khám bệnh – Cận lâm sàng Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu Khoa Điều trị tổng hợp Khoa Mắt Trẻ em Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	45 60 15	
17	Đào Thị Hải Bình	CNDD	Điều dưỡng	003528/HP-CCHN ngày 04/01/2014	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BVN ngày 22/04/2005/ của BNV ngạch điều dưỡng	12 năm	Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Dịch vụ kỹ thuật cao theo yêu cầu	45	
18	Lê Thị Thu Trang	Thạc sỹ DD	Điều dưỡng	003537/HP-CCHN ngày 01/04/2014	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BVN ngày 22/04/2005/ của BNV ngạch điều dưỡng	12 năm	Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Điều trị tổng hợp	60	
19	Lê Thị Anh Đào	Thạc sỹ DD	Điều dưỡng	003539/HP-CCHN ngày 04/01/2014	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BVN ngày 22/04/2005/ của BNV ngạch điều dưỡng	12 năm	Mắt	Thực hành lâm sàng	Phòng Điều dưỡng – Dinh dưỡng		



20	Nguyễn Thị Hoà	Thạc sỹ ĐD	Điều dưỡng	003536/HP-CCHN ngày 19/01/2017	Theo QĐ 41/2005/QĐ- BVN ngày 22/04/2005/ của BNV ngành điều dưỡng	9 năm	Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Mắt Trẻ em	15	
21	Phạm Huyền Trang	ĐDCKI	Điều dưỡng	003529/HP-CCHN ngày 11/9/2013	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 7/10/2015	13 năm	Mắt	Thực hành lâm sàng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
22	Trương Thị Mẫn	Thạc sỹ	Dược	146/HD-CCHND ngày 29/6/2015	Hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc	11 năm	Thực hành Dược bệnh viện	Thực hành lâm sàng	Khoa Dược		
							Thực hành Dược bệnh viện nâng cao	Thực hành lâm sàng			
							Thực hành Dược lâm sàng	Thực hành lâm sàng			
							Thực hành Dược khoa 1	Thực hành lâm sàng			
							Thực hành Dược khoa 2	Thực hành lâm sàng			

Hải Phòng, ngày 18 tháng 9 năm 2026

PHỤ LỤC 3
DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ
TẠI KHOA/ ĐƠN VỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
(Ban hành kèm theo bản Công bố số 1089/BVM-KHTH ngày 18/ 9 /2026 của BVMHP)

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (Model)	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số lượng	Môn học	Khoa/ phòng
1	Kính hiển vi phẫu thuật	OM-5	Takagi	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	PT-GMHS
2	Kính hiển vi phẫu thuật	OM-6	Takagi Seiko co.,Ltd	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
3	Sinh hiển vi khám mắt	S360S	Shanghai Mediworks Precision	Trung Quốc	01	Chuyên ngành	KB-CLS
4	Kính hiển vi phẫu thuật	OM-6	Takagi Seiko co.,Ltd	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	PT-GMHS
5	Sinh hiển vi khám mắt	L-0187 Halogen	Inami	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
6	Máy phaco faros	Faros	Oertli Instrumente AG	Thụy Sĩ	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
7	Máy phaco faros	Faros	Oertli Instrumente AG	Thụy Sĩ	01	Chuyên ngành	PT-GMHS
8	Máy phaco faros	Faros	Oertli Instrumente AG	Thụy Sĩ	01	Chuyên ngành	PT-GMHS
9	Máy phaco faros	Faros	Oertli Instrumente AG	Thụy Sĩ	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
10	Máy siêu âm A	300A+	Sonomed Inc	Mỹ	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
11	Máy siêu âm A	300A+	Sonomed Inc	Mỹ	01	Chuyên ngành	KB-CLS
12	Máy siêu âm mắt	Vupad B	Sonomed Inc	Mỹ	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
13	Máy siêu âm mắt AB	Eyecubed	Ellex Medical	Úc	01	Chuyên ngành	KB-CLS
14	Máy sinh hiển vi khám mắt 2 mức phóng đại	SL-102	Shin-Nippon	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	KB-CLS
15	Máy đo khúc xạ và độ cong giác mạc tự động	ARKM-150	Takagi Seiko	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
16	Máy đo độ cong giác mạc	JVL1	CSO	Ý	01	Chuyên ngành	KB-CLS
17	Dao mổ điện cao tần	ZEUS-300	Zerone	Hàn Quốc	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
18	Máy chụp cắt lớp võng mạc 3 chiều	3D OCT-1 Maestro	Topcon	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
19	Máy Laser YAG	Super Q	Ellex	Úc	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
20	Sinh hiển vi khám mắt	RS-300	Rexxam	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
21	Sinh hiển vi khám mắt	RS-300	Rexxam	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	ĐTTH
22	Máy đo sinh trắc học	OA-2000	Tomey	Đức	01	Chuyên ngành	KB-CLS
23	Máy đo thị trường tự động	AP-2500BY	Tomey	Đức	01	Chuyên ngành	KB-CLS
24	Hệ thống chụp XQ cao tần	UD150L-40E/BK-IT	Shimadzu	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	KB-CLS
25	Máy chụp ảnh màu đáy mắt	Retina Station	Crystalvue Medical Corporation	Đài Loan	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC

26	Máy chụp bản đồ giác mạc	Classic	Medmont International Pty Ltd	Australia	01	Chuyên ngành	MTE
27	Máy laser quang đồng võng mạc	GLx	Iridex	Mỹ	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
28	Máy phân tích đông máu tự động	Wiener Lab COR50	Rayto	Trung Quốc	02	Chuyên ngành	DVKTCTYC, KB-CLS
29	Máy sinh hiển vi khám mắt	HS-5000(LED)	Huvitz Co.,Ltd	Hàn Quốc	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
30	Sinh hiển vi khám mắt Inami	L-0189	Inami	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	MTE
31	Sinh hiển vi khám mắt	S360S	Shanghai Mediworks Precision	Trung Quốc	02	Chuyên ngành	DVKTCTYC, KB-CLS
32	Sinh hiển vi khám mắt	S360S	Shanghai Mediworks Precision	Trung Quốc	01	Chuyên ngành	MTE
33	Sinh hiển vi khám mắt	SL-1S	Chongqing SS Medical Equipments Co.,Ltd	Trung Quốc	02	Chuyên ngành	DVKTCTYC, ĐTHH
34	Máy xét nghiệm sinh hoá tự động	AE-1000	Erma	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	KB-CLS
35	Máy xét nghiệm sinh hoá tự động	BA200	BioSystems S.A	Tây Ban Nha	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
36	Máy điện tim	Kenz ECG 305	Suzuken	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
37	Máy xét nghiệm nước tiểu	Cliniteck status	Siemens	Anh	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
38	Máy xét nghiệm nước tiểu	Cliniteck Status+	Siemens	Anh	01	Chuyên ngành	KB-CLS
39	Máy xét nghiệm huyết học	BC-5380	Shenzhen Mindray Bio-medical Electronics	Trung Quốc	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
40	Sinh hiển vi phẫu thuật	LuxOR Revalia (LX3 LED) Q-VUE 200 MM	Alcon Research LLC	Mỹ	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
41	Sinh hiển vi phẫu thuật	OM-9	Takagi	Nhật Bản	01	Chuyên ngành	DVKTCTYC
42	Đèn soi đáy mắt cầm tay	BETA 200 LED	Heine	Đức	02	Chuyên ngành	DVKTCTYC, MTE
43	Đèn soi bóng đồng tử	I302-9-1011	Keeler	Anh	01	Chuyên ngành	MTE
44	Máy tập nhược thị	VH-03	Công ty TNHH đầu tư thương mại dịch vụ Văn Khánh	Việt Nam	02	Chuyên ngành	MTE
45	Máy điều tiết	ACE-03	Công ty TNHH đầu tư thương mại dịch vụ Văn Khánh	Việt Nam	02	Chuyên ngành	MTE
46	Máy định thị trung tâm	C.A.M-03	Công ty TNHH đầu tư thương mại dịch vụ Văn Khánh	Việt Nam	02	Chuyên ngành	MTE
47	Máy tập nhược thị Synoptophore	M1-3072	Medelec Instruments	Ấn Độ	03	Chuyên ngành	MTE

MẬT
 NG
 TÀI PH

48	Máy mài kính	NH-630	Weizhen	Trung Quốc	01	Chuyên ngành	MTE
49	Máy hấp tiệt trùng	XG1.U	Shinva medical Instrument	Trung Quốc	01	Chuyên ngành	KSNK
50	Hệ thống phẫu thuật khúc xạ FEMTOSECOND LASER	Atos	Schwind eye-tech-solution	Đức	01	Chuyên ngành	MTE
51	Hệ thống phẫu thuật khúc xạ LASER EXCIMER	AMARIS 500E	Schwind eye-tech-solution	Đức	01	Chuyên ngành	MTE

UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 003542/HP - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y được,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: **TRẦN MẠNH ĐÔ**

Sinh ngày: 24/06/1959

Giấy chứng minh nhân dân số: 031045146

Ngày cấp: 27/09/2002

Nơi cấp: Công an Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu: Số nhà 1A/246B Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ CK mắt

Phạm vi hoạt động chuyên môn: KB, CB chuyên khoa Mắt

BẢN SÀO DÙNG VỚI BẢN CHÍNH



28-11-2023

Hải Phòng, ngày 04 tháng 01 năm 2014

Ký chứng thực: *[Signature]* Quyền sở: *[Signature]*

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG LAM SƠN

SỞ Y TẾ

GIÁM ĐỐC

PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Trọng Khánh

DƯƠNG ĐỨC TOÀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
Căn cứ Quyết định công nhận Bác sĩ chuyên khoa Cấp một
số 805 /BYT-QĐ, ngày 19 tháng 12 năm 1989 của Bộ Y tế

CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
BÁC SĨ CHUYÊN KHOA CẤP Một

Cho Ông. Bà : Trần Mạnh Đỗ
Sinh ngày : 24 tháng 6 năm 1959
Quê quán : Kiến An - Thái Bình
Thuộc chuyên khoa : Mắt
Hệ đào tạo : Đại học

Số đăng ký :
274 /SPH-CK1 TC

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 1990

HIỆU TRƯỞNG



Uhy

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

**PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ**

Cấp cho ông/bà: **TRẦN MẠNH ĐÔ**

Sinh ngày: 24/06/1959

Đơn vị công tác: Bệnh viện Mắt Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 15 tháng 07 năm 2024 đến ngày 04 tháng 08 năm 2024

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

PHỤ TRÁCH KHOA HỌC



TS.BS. Vũ Mạnh Tân

Hải Phòng, ngày 06 tháng 8 năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Phạm Văn Mạnh

Số hiệu: A.06734
Số vào sổ: 1694.24/CC-A006
Quyết định số: 1580/QĐ-YDHP, ngày 06/08/2024

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 000157 / HP - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y dược

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: LÊ HỒNG SƠN

Ngày 15 tháng 11 năm sinh 1976

Giấy chứng minh nhân dân số: 100648147

Ngày cấp: 5/9/2000, Nơi cấp: Quảng Ninh

Chỗ ở hiện nay: An Đồng - An Dương - Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: KB, CB chuyên khoa

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ y dược, ngày 29 tháng 5 năm 2012.

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

08-02-2022

Chứng thư... Nguyên số... SGT/BS

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG LAM SƠN



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

Phan Trọng Khánh

PHÓ CHỦ TỊCH

ĐỖ XUÂN THỰC



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
Căn cứ đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo
cấp bằng

THẠC SĨ

Y HỌC

Chuyên ngành: **Nhân khoa**

Cho ông *Lê Hồng Sơn*

Sinh ngày *15.11.1976* tại *Thái Bình*

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2007

Hiệu trưởng

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

27-09-2021

Số bằng: *1161* / *39* Quyển số: *SCT/BS*

Nº. A 0030207



GS.TS. *Nguyễn Lâm Việt*



PHÓ CHỦ TỊCH
ĐỖ XUÂN THỰC

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3946.21/CC-A006

CHỨNG CHỈ
PHƯƠNG PHÁP DẠY – HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: **LÊ HỒNG SƠN**

Sinh ngày: 15/11/1976

Nơi sinh: Thái Bình

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 17 tháng 09 năm 2021 đến ngày 02 tháng 10 năm 2021

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC **CHỨNG THỰC** Hải Phòng, ngày 22 tháng 12 năm 2021
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH **HIỆU TRƯỞNG**

05-08-2022

S. NG

PGS.TS Nguyễn Ngọc Sáng

Số chứng thực: 1867/Quyển số: 50195
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG LAM SƠN



PGS.TS Nguyễn Văn Khải

PHÓ CHỦ TỊCH

ĐỖ XUÂN THỰC

UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 001625/HP-CCHN

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y được

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: **NGUYỄN TRỌNG NGHĨA**



Sinh ngày: 22/5/1969

Giấy chứng minh nhân dân số: 031364801

Ngày cấp: 22/5/2002

Nơi cấp: Công an Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu: 39/5/229 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ CKII Mắt

Năm tốt nghiệp: 2011

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Phạm vi hoạt động chuyên môn: KB, CB chuyên khoa Mắt

18 -03- 2014

Hải Phòng, ngày 14 tháng 9 năm 2012

Số chứng thực: 1553. Quyền số: 01...SCT/BS
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG LAM SƠN

GIÁM ĐỐC



PHÓ CHỦ TỊCH
VŨ NGỌC MẠNH



Phan Trọng Khánh

Đã thu lệ phí chứng thực

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcCăn cứ Quyết định công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp II
Số: 907/QĐ - BYT ngày 26 tháng 03 năm 2012.

của Bộ trưởng Bộ Y tế

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

CẤP BẰNG
CHUYÊN KHOA CẤP II

Cho: Nguyễn Trọng Nghĩa

Sinh ngày: 22/05/1969 Nơi sinh: Hải Phòng

Chuyên ngành: Nhân khoa

Hệ đào tạo: Hệ Tập trung

BẢN SAO KINH HOA CHỈ 2009 - 2011. Xếp loại: Giỏi

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2012

05-08-2022

Số hiệu bằng A: 003258
Số vào sổ bằng: 2034/SĐH-CKII TT
Chữ ký của người được cấp bằngSố chứng thực: 150/Quyển số: SCT/BS
CHỦ TỊCH UBND HƯƠNG LAM SƠN

PHÓ CHỦ TỊCH

ĐỖ XUÂN THỰC

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Đức Minh

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3943.21/CC-A006

CHỨNG CHỈ

PHƯƠNG PHÁP DẠY – HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: **NGUYỄN TRỌNG NGHĨA**

Sinh ngày: 22/05/1969

Nơi sinh: Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khỏi ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 17 tháng 09 năm 2021 đến ngày 02 tháng 10 năm 2021

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

Hải Phòng, ngày 22 tháng 12 năm 2021

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

08-08-2022

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Nguyễn Ngọc Sáng

PGS.TS Nguyễn Văn Khải

ĐỖ XUÂN THỰC

UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

Số: 002352/HP - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của phòng quản lý hành nghề y được

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: **LÊ VĂN CẢI**

Sinh ngày: 16/11/1976

Chứng minh nhân dân số: 031011907

Ngày cấp: 28/12/2009

Nơi cấp: Công an Hải Phòng

Hộ khẩu thường trú: Xóm Ấp Trần, thôn Tá Quan,
xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ CKĐH Mắt

Phạm vi hoạt động chuyên môn: KB, CB chuyên khoa Mắt



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 1222/Quyển số: 1/ SCT/BS

Hải Phòng, ngày 12 tháng 10 năm 2013

Ngày 15-04-2026

GIÁM ĐỐC

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC



Phan Trọng Khánh

TU. CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC TTPVHC

Vũ Thị Phương Thảo

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ Quyết định công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I

Số: 2348/QĐ-BYT ngày 07 tháng 06 năm 2016

của Bộ trưởng Bộ Y tế

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CẤP BẰNG

CHUYÊN KHOA CẤP I



Cho: LÊ VĂN CẢI

Sinh ngày: 16/11/1976 Nơi sinh: Hải Phòng

Chuyên ngành: Nhân khoa

Hệ đào tạo: Tập trung

Khoa học: 2013 - 2015 Xếp loại: Khá

Hải Phòng, ngày 10 tháng 06 năm 2016

Số hiệu bằng B: 0034263

Số vào sổ bằng: 20-05-2024

Chữ ký của người được cấp bằng

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

20-05-2024

Số chứng thực: 083 Quyền số: 01 SCT/BS



PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thị Phúc



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Chấn

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

**PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ**

Cấp cho ông/bà: **LÊ VĂN CẢI**

Sinh ngày: 16/11/1976

Đơn vị công tác: Bệnh viện Mắt Hải Phòng

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng

cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Thời gian đào tạo: Từ ngày 15 tháng 07 năm 2024 đến ngày 04 tháng 08 năm 2024

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC



TS.BS. Vũ Mạnh Tân

Số hiệu: A.06736
Số vào sổ: 1696.24/CC-A006
Quyết định số: 1580/QĐ-YDHP, ngày 06/08/2024

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 16.239, ngày số: 1 - SCT/BS

Ngày 15-04-2026

Hải Phòng, ngày 06 tháng 8 năm 2024

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Phạm Văn Mạnh



TUQ. CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC TTPVHCC
Vũ Thị Phương Thảo

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BẢN SAO

Số: **047650** /BYT-CCHN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **ĐÀO THỊ THU HIỀN.**

Ngày tháng năm sinh: 04/10/1996.

Giấy CMT/CCCD số: 031937211.

Ngày cấp: 16/06/2012. Nơi cấp: Công an Hải Phòng.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 8, xã Kiến Quốc, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng.

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ.

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 18095. Quyển số: 01.202.6. SCT/BS

28-07-2026

Người thực hiện chứng thực



CÔNG CHỨNG VIÊN

Trinh Thị Phương

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2022

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Trường Sơn

ĐÃ THU PHÍ

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ
KHÁM, CHỮA BỆNH**

Số: 132 /QĐ - KCB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ KHÁM CHỮA BỆNH

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế Quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh phạm vi hành nghề cho ông/bà:

Họ và tên: **ĐÀO THỊ THU HIỀN.**

Ngày, tháng, năm sinh: 04/10/1996.

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân: 031196012029. Ngày cấp: 31/08/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ.

Số giấy phép (chứng chỉ) hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã cấp: 047650/BYT-CCHN.

Ngày cấp: 19/09/2022. Nơi cấp Bộ Y tế.

Phạm vi hành nghề được điều chỉnh Bổ sung Chuyên khoa Mắt.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Các Ông, Bà Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Quản lý Hành nghề khám, chữa bệnh, các đơn vị có liên quan và các Ông, Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Văn Thuận (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLHN.



ĐÃ THU PHÍ

CÔNG CHỨNG VIÊN
Trinh Thị Phương

Hà Anh Đức

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

THE PRESIDENT OF
UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY AT HO CHI MINH CITY

confers
THE DEGREE OF MASTER
OF SCIENCE IN
Ophthalmology

Upon: *Đào Thị Thu Hiền*

Date of birth: 04/Oct/1996

Given under the seal of
University of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh City

Reg. No: 181/2023/T&S/DHYD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG
ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

cấp
BẰNG THẠC SĨ

Nhân khoa

Cho: *Đào Thị Thu Hiền*

Ngày sinh: 04/10/1996

HỮNG THỰC HÀNH SAO ĐƯNG T&S/DHYD ngày 25 tháng 12 năm 2023

Số chứng thực 181/2023/T&S/DHYD Quyển số 01 SC 181 HIỆU TRƯỞNG

Ngày 27-02-2026

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC



Ngô Quốc Đạt

Số hiệu YDS/HS. 001323

Số vào sổ gốc cấp văn bằng: 181/2023/T&S/DHYD

TUQ. CHỦ TỊCH
PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHVCC

Phạm Văn Quỳnh

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: **ĐÀO THỊ THU HIỀN**

Sinh ngày: 04/10/1996

Đơn vị công tác: Trường Đại học Y dược Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 20 tháng 05 năm 2024 đến ngày 17 tháng 06 năm 2024

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

Hải Phòng, ngày 31 tháng 12 năm 2024

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS.BS. Vũ Mạnh Tân



PGS.TS. Phạm Văn Mạnh

Số hiệu: **A.07776**
Số vào sổ: **2736.24/CC-A006**
Quyết định số: **3086/QĐ-YDHP, 24/12/2024**

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC HUẾ

Chứng nhận: **Đào Thị Thu Hiền**

Sinh ngày: 04/10/1996

Đơn vị công tác:

Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

Đã hoàn thành chương trình:

Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp

GIẢNG VIÊN HẠNG III

Từ ngày 20 tháng 1 năm 2021

Đến ngày 04 tháng 5 năm 2021

Thừa Thiên Huế, ngày 13 tháng 5 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Số hiệu: CDNN.GV III.83

Số vào sổ cấp chứng chỉ:

1077/QĐ-ĐHSP.35



PGS.TS. Lê Anh Phương

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 000119...../HP - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y dược

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: NGUYỄN THANH TÙNG

Ngày 18 tháng 8 năm sinh 1978

Giấy chứng minh nhân dân số: 031050566

Ngày cấp: 19/5/2007. Nơi cấp: Hải Phòng

Chỗ ở hiện nay: 5C8/2 Phạm Phú Thứ - Hồng Bàng - HP

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ CK Mắt

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Phòng khám chuyên khoa

SAO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 19-08-2022

Số: 3584. Quyền số: C1. Hải Phòng... ngày 23...tháng...4...năm 2012..

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG PHẠM THỊ BÌNH



CÔNG CHỨNG VIÊN
Phạm Thị Bình



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

Phan Trọng Thịnh

BỘ Y TẾ



BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ Quyết định công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I

Số: 4945/QĐ-BYT ngày 12 tháng 12 năm 2012

của Bộ trưởng Bộ Y tế

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

CẤP BẰNG

CHUYÊN KHOA CẤP I

CHỨNG THỰC
SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Cho: Ngày 10-06-2019

Nguyễn Thanh Tùng

Sinh ngày: 18/08/1978 Nơi sinh: Hải Phòng

Số: 2569 Quyển số: 01

Chuyên ngành: Nhân khoa

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG CÔNG MINH

Hệ đào tạo: Hệ tập trung

Khóa học: 2010 - 2012 Xếp loại: Khá

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2012

Số hiệu bằng B: 0024510

Số vào sổ bằng: 4940/SDH-CKI.TT

Chữ ký của người được cấp bằng



CÔNG CHỨNG VIÊN

Phạm Thị Bình



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Hình

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3945.21/CC-A006

CHỨNG CHỈ

PHƯƠNG PHÁP DẠY – HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: **NGUYỄN THANH TÙNG**

Sinh ngày: 18/08/1978

Nơi sinh: Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 17 tháng 09 năm 2021 đến ngày 02 tháng 10 năm 2021

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

Hải Phòng, ngày 22 tháng 12 năm 2021

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

HIỆU TRƯỞNG

05-08-2022


PGS.TS Nguyễn Ngọc Sáng

Số chứng thực...
CHỦ TỊCH ỦY BAN PHƯƠNG LAM SỎ


PGS.TS Nguyễn Văn Khải

PHÓ CHỦ TỊCH
ĐỖ XUÂN THỰC

BAN SAO

UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 006252/HP - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của phòng Quản lý hành nghề y được

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **VŨ NHƯ CHIẾN**

Sinh ngày: 04/12/1982

Chứng minh nhân dân số: 142133540

Ngày cấp: 20/07/2005

Nơi cấp: Công an Hải Dương

Hộ khẩu thường trú: Xã Thái Học, huyện Bình Giang

Tỉnh Hải Dương

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ đa khoa/ ĐH CK mắt

Phạm vi hoạt động chuyên môn: KB, CB chuyên khoa Mắt



CÔNG CHỨNG VIÊN
Trịnh Thị Phương

Hải Phòng, ngày 31 tháng 7 năm 2014

GIÁM ĐỐC



Phan Trọng Khánh
Phan Trọng Khánh

ĐÃ THU PHÍ CÔNG CHỨNG

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE PRESIDENT
OF HANOI MEDICAL UNIVERSITY

confers

THE DEGREE OF MASTER
MEDICINE

Speciality OPHTHALMOLOGY

Upon: Mr, Ms *Vu Nha Chien*

Born on: 04/12/1982

Given under the seal of
Hanoi Medical University

26/02/2016

Serial number: A135842

Reference number: 3726

BẢN SAO

**CHỨNG NHẬN
BẢN SAO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH**

04-08-2022

Số: 6746 Quyền số: 4 SCN/Chơ:

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TRÌNH TÀI PHƯƠNG AN HẢI PHƯỚC Sinh ngày

cấp

BẰNG THẠC SĨ

Y HỌC

Chuyên ngành NHÂN KHOA

Vũ Nha Chien

04/12/1982

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Đức Hình



CÔNG CHỨNG VIỆN

Chị Thị Hương

Số hiệu: A 135842

Số báo số cấp bằng: 3726

ĐÃ THU PHÍ CÔNG CHỨNG

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3948.21/CC-A006

CHỨNG CHỈ
PHƯƠNG PHÁP DẠY – HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: **VŨ NHƯ CHIẾN**

Sinh ngày: 04/12/1982

Nơi sinh: Hải Dương

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 17 tháng 09 năm 2021 đến ngày 02 tháng 10 năm 2021

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

Hải Phòng, ngày 22 tháng 12 năm 2021

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

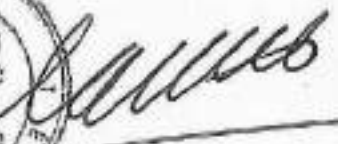
HIỆU TRƯỞNG

05-08-2022


PGS.TS Nguyễn Ngọc Sáng

Số chứng thực: 05-08-2022
Quyển số: 05-08-2022
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG LAM SƠN




PGS.TS Nguyễn Văn Khải

PHÓ CHỦ TỊCH
ĐỖ XUÂN THỰC

UBND TP HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**SỞ Y TẾ**

Số: 001005/HP - CCHN

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH****GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ**

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y được

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNHHọ và tên: **NGUYỄN THỊ THANH THU**

Sinh ngày: 28/3/1970

Giấy chứng minh nhân dân số: 030763205

Ngày cấp: 8/7/2005 Nơi cấp: Hải Phòng

Chỗ ở hiện nay: 62/20 Trần Nguyên Hãn - Cát Dài - LC -

Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ CK Mắt

Năm cấp văn bằng chuyên môn: 2003

Phạm vi hoạt động chuyên môn: KB, CB chuyên khoa

MỤC THỰC**BẢN SAO DÙNG VỚI BẢN CHÍNH****17-11-2012**

Hải Phòng, ngày 2 tháng 11 năm 2012

Số chứng thực: 2012/Gaycvs. 04. SCT/05
PHÒNG TƯ PHÁP QUẢN LÝ HÀNH

PHÒNG TƯ PHÁP

Trần Lệ Minh Liên**GIÁM ĐỐC****SỞ Y TẾ****GIÁM ĐỐC***Phan Trọng Khánh*



THE RECTOR OF HANOI UNIVERSITY OF MEDICINE

On the Recommendation of the Scientific and Training Council
has conferred upon

Ms. *Nguyen Thi Thanh Thu*

Born 28/03/1970 in *Hai Phong*

THE DEGREE OF
MASTER OF SCIENCE

In Medicine
Speciality: Ophthalmology



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Căn cứ đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo
cấp bằng

THẠC SĨ
Y HỌC

Cho bà *Nguyễn Thị Thanh Thu*

Sinh ngày 28/03/1970 tại *Hải Phòng*

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2003

Hiệu trưởng



TS. Lê Văn Thanh Bình

Số bằng: 0214

Nº. A 002158

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

**PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ**

Cấp cho ông/bà: **NGUYỄN THỊ THANH THU**

Sinh ngày: 28/03/1970

Đơn vị công tác: Bệnh viện Mắt Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 15 tháng 07 năm 2024 đến ngày 04 tháng 08 năm 2024

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC



TS.BS. Vũ Mạnh Tân

Số hiệu: A.06735
Số vào sổ: 1695.24/CC-A006
Quyết định số: 1580/QĐ-YDHP, ngày 06/08/2024

Hải Phòng, ngày 06 tháng 8 năm 2024

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Phạm Văn Mạnh

UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 175/HĐ-CC/HN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Cao cấp Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 22 tháng 11 năm 2009;

Nơi để nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y được ngoại quốc cấp Sở Y tế.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **VŨ TÁ LIÊN**

Sinh ngày: **06/09/1992**

Chứng minh nhân dân số: **142995661**

Ngày cấp: **05/08/2008**

Nơi cấp: **Công an Hải Dương**

Nơi làm việc: **trưởng trạm: Xã Thái Khánh, huyện Bình Giang, tỉnh**

Hải Dương

Trình độ chuyên môn: **Bác sĩ đa khoa CKĐH Mắt**

Phạm vi hoạt động chuyên môn: **Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt**

CHỖ ĐÓNG CHỮ

BẢN SẠO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH

24-07-2020

GIÁM ĐỐC

Sở Y tế Hải Phòng

TRƯỞNG: MÃI VĨNG CÁT



CHỖ ĐÓNG CHỮ

Nguyễn Lương Tuấn

Phạm Thu Xinh

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO



Căn cứ Quyết định công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I
Số: 5045/QĐ-ĐHYHN ngày 20 tháng 10 năm 2023

Theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Y tế
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

**CẤP BẰNG
CHUYÊN KHOA CẤP I**

Cho: Vũ Tá Liên

Sinh ngày: 06/09/1992 Nơi sinh: Hải Dương

Chuyên ngành: Nhân khoa

Hệ đào tạo: Tập trung

Khóa học: 2021 - 2023 Xếp loại: Khá

Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 2023

Số hiệu bằng B: 0062940

Số vào sổ bằng: 0419 CKI/2023

Chữ ký của người được cấp bằng

Số chứng thực: 23449 Quyền số: 02-2026 - SCT/BS

16-09-2026

Người thực hiện chứng thực



CÔNG CHỨNG VIÊN

Trần Thị Phương



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hữu Tú

ĐÃ THU PHÍ

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: **VŨ TÁ LIÊN**

Sinh ngày: 06/09/1992

Đơn vị công tác: Bệnh viện Mắt Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khỏi ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 15 tháng 07 năm 2024 đến ngày 04 tháng 08 năm 2024

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 12450 Quyền số: 02/2026 - SCT/BS

Hải Phòng, ngày 06 tháng 8 năm 2024

PHỤ TRÁCH KHOA HỌC

16-09-2026

Người thực hiện chứng thực



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Phạm Văn Mạnh

TS.BS. Vũ Mạnh Tân

Số hiệu: A.06739

Số vào sổ: 1699.24/CC-A006

Quyết định số: 1580/QĐ-YDHP, ngày 06/08/2024

CÔNG CHỨNG VIÊN

Trịnh Thị Phương

ĐÃ THU PHÍ

UBND TP HÀ NỘI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 003424 / HNO - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Hành nghề Y Dược tư nhân.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN HOÀNG LAN HƯƠNG**

Ngày tháng năm sinh: 10/12/1985

Giấy chứng minh nhân dân số: 013329358

Ngày cấp: 22/7/2010 Nơi cấp: Công an Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 24, phường Đại Kim
quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ.

Phạm vi hoạt động chuyên môn: *Khám bệnh, chữa bệnh
chuyên khoa Mắt.*

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH. Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2012.

10-02-2013

Số chứng thực 29. Quyền ký: SCT/BS
UBND. PHƯỜNG CÁT DAI



Nguyễn Khắc Hiền

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Trang

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE PRESIDENT
OF HANOI MEDICAL UNIVERSITY

confers

THE DEGREE OF MASTER
MEDICINE

Speciality OPHTHALMOLOGY

Upon: (Mr, Ms) *Nguyễn Hoàng Lan Hương*

Born on: 10/12/1985

Given under the seal of
Hanoi Medical University

26/02/2016

Serial number: A135850

Reference number: 3734

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
CHUNG THỰC SẴO Y BAN CHINH
Ngày tháng năm
T/L Hiệu Trưởng



Nguyễn Ngọc Bông

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

cấp

BẰNG THẠC SĨ
Y HỌC

Chuyên ngành NHÃN KHOA

Cho: *Nguyễn Hoàng Lan Hương*

Sinh ngày 10/12/1985

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Đức Hình



Số hiệu: A 135850

Số vào sổ cấp bằng: 3734

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3950.21/CC-A006

CHỨNG CHỈ

PHƯƠNG PHÁP DẠY – HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: NGUYỄN HOÀNG LAN HƯƠNG

Sinh ngày: 10/12/1985

Nơi sinh: Thanh Hóa

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 17 tháng 09 năm 2021 đến ngày 02 tháng 10 năm 2021

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC

Hải Phòng, ngày 22 tháng 12 năm 2021
CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
HIỆU TRƯỞNG

05-08-2022

Số chứng thực... Quyền số...
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG LAM SƠN



PGS.TS Nguyễn Ngọc Sáng

PGS.TS Nguyễn Văn Khải

PHÓ CHỦ TỊCH
ĐỖ XUÂN THỰC

UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

Số: 002905 /HP - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y được,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: BUI THI KIỀU ANH

Sinh ngày: 14/7/1973

Giấy chứng minh nhân dân số: 030920710

Ngày cấp: 25/5/2011

Nơi cấp: Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu: Số 21, đường Chế Hường, khu Đoàn

Xã 2, phường Đông Hải 1, quận Hải An, TP Hải Phòng

Năng lực chuyên môn: Bác sỹ CK Mắt

Phạm vi hoạt động chuyên môn: KB, CB chuyên khoa Mắt

Số chứng thư: 1234, Quyền số: 5, SCT/BS

PHÒNG TỰ PHÁP QUẢN LÝ Y TẾ Hải Phòng, ngày 04 tháng 12 năm 2013



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TỰ PHÁP

Hà Thị Nga



GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Phan Trọng Khánh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Căn cứ đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo
cấp bằng

THẠC SĨ

Y HỌC

Chuyên ngành: **Nhân khoa**

Cho bà *Bùi Thị Kiều Anh*

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Sinh ngày **14.07.1973** tại **Hải Phòng**

16-07-2015

Số chứng thực **7216** Quyền số **01-SC** Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2008

PHÒNG TƯ PHÁP QUẬN LÊ CHÂN

HIỆU TRƯỞNG



Số bảng: **1332**

Nº. A **041503**



Hà Thị Nga

GS.TS. Nguyễn Lân Việt

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3947.21/CC-A006

CHỨNG CHỈ
PHƯƠNG PHÁP DẠY – HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: **BÙI KIỀU ANH**

Sinh ngày: 11/07/1973

Nơi sinh: Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 17 tháng 09 năm 2021 đến ngày 02 tháng 10 năm 2021

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC

Hải Phòng, ngày 22 tháng 12 năm 2021
CHỨNG CHỈ
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH HIỆU TRƯỞNG

05-08-2022

Số chứng thực: 447/2022
QUYỀN SỬ DỤNG
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG LAMSON


PGS.TS Nguyễn Ngọc Sáng


PGS.TS Nguyễn Văn Khải

PHÓ CHỦ TỊCH
ĐỖ XUÂN THỰC

BẢN SAO

UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 004421/HP - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của phòng Quản lý hành nghề y dược

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: **DẶNG VŨ CƯỜNG**

Sinh ngày: 21/09/1987

Chứng minh nhân dân số: 031438817

Ngày cấp: 16/11/2012

Nơi cấp: Công an Hải Phòng

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 5/286, phố Hai Bà Trưng, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ ĐK/ ĐH CK Mắt

Số: 04440/2014/Đ.Đ.Đ. SCN/TS. Năm: 2014. Hoạt động chuyên môn: KB, CB chuyên khoa Mắt

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TRUNG THỊ PHƯƠNG TP. HẢI PHÒNG

Hải Phòng, ngày 28 tháng 02 năm 2014

GIÁM ĐỐC



CÔNG CHỨNG VIÊN

Trịnh Thị Phương

Phan Trọng Khánh

ĐÃ THU PHÍ CÔNG CHỨNG

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE PRESIDENT
OF HANOI MEDICAL UNIVERSITY

confers

THE DEGREE OF MASTER
IN MEDICINE

Upon: (Mr, Ms) *Dang Vu Cuong*

Born on: 21/09/1987

Given under the seal of
Hanoi Medical University
11/01/2018

Serial number: A181870

Reference number: 4695

CHUNG THỰC
BẢN SAO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH

03-02-2018

Số chứng thư: 11. Quyền số: CT/BS
HANOI MEDICAL UNIVERSITY



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Dương Tuấn

Số hiệu: A 181870

Số vào sổ cấp bằng: 4695

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

cấp

BẰNG THẠC SĨ
Y HỌC

Cho: *Dặng Vũ Cường*

Sinh ngày 21/09/1987

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Đức Hình

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

**PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ**

Cấp cho ông/bà: **ĐẶNG VŨ CƯỜNG**

Sinh ngày: 21/09/1987

Đơn vị công tác: Bệnh viện Mắt Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khỏi ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 15 tháng 07 năm 2024 đến ngày 04 tháng 08 năm 2024

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC



TS.BS. Vũ Mạnh Tân

Số hiệu: A.06737
Số vào sổ: 1697.24/CC-A006
Quyết định số: 1580/QĐ-YDHP, ngày 06/08/2024

Hải Phòng, ngày 06 tháng 8 năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Phạm Văn Mạnh

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Số: 01.1.337./HP - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y được ngoài công lập Sở Y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **ĐOÀN MINH HOÀNG**

Sinh ngày: 17/12/1992

Chứng minh thư nhân dân số: 031756714

Ngày cấp: 15/12/2008

Nơi cấp: Công an Hải Phòng

Hộ khẩu thường trú: Thôn Đông Nha, xã Liên Am, huyện
Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ Nội trú Mắt

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh
chuyên khoa Mắt

CHỨNG THỰC
SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Hải Phòng, ngày 31 tháng 01 năm 2020

Ngày: 15-07-2020

Số: 2849. Quyển số: 01

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG PHẠM THỊ BÌNH



CÔNG CHỨNG VIÊN

Phạm Thị Bình



GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Phạm Thu Xanh

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

The President of
HANOI MEDICAL UNIVERSITY
has conferred

**THE DEGREE OF MASTER
IN MEDICINE**

Upon: **ĐOÀN MINH HOÀNG**

Date of birth: 17/12/1992

Year of graduation: 2018

Given under the seal of
Hanoi Medical University
03/12/2018

Reg. No: 0573 - ThS/2018



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Hiệu trưởng
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
cấp

**BẰNG THẠC SĨ
Y HỌC**

Cho: **ĐOÀN MINH HOÀNG**

Ngày sinh: 17/12/1992

Năm tốt nghiệp: 2018

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2018

Hiệu trưởng



Tr. Thành Văn

Số hiệu: 2000579

Số vào sổ cấp bằng: 0573 - ThS/2018



BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Căn cứ Quyết định công nhận tốt nghiệp Bác sỹ nội trú bệnh viện
Số: 6829/QĐ-ĐHYHN ngày 16 tháng 12 năm 2019

Theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Y tế
.....HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI.....

**CẤP BẰNG
BÁC SỸ NỘI TRÚ BỆNH VIỆN**

Cho: Đoàn Minh Hoàng

Sinh ngày: 17/12/1992 Nơi sinh: Hải Phòng

Chuyên ngành: Nhân khoa

Hệ đào tạo: Tập trung

Khóa học: 2016-2019 Xếp loại: Khá

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2019

Số hiệu bằng C: 003621

Số vào sổ bằng: 186 - NT/2019

Chữ ký của người được cấp bằng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

CHỨNG THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 16 tháng 12 năm 2019

T/L Hiệu Trưởng

Nguyễn Ngọc Long



Pha Thanh Văn

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3949.21/CC-A006

CHỨNG CHỈ
PHƯƠNG PHÁP DẠY – HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: **ĐOÀN MINH HOÀNG**

Sinh ngày: 17/12/1992

Nơi sinh: Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 17 tháng 09 năm 2021 đến ngày 02 tháng 10 năm 2021

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC

Hải Phòng, ngày 22 tháng 12 năm 2021
CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH **HIỆU TRƯỞNG**

05-08-2022

Số chứng thực: 3949.21/CC-A006

Quyển số: 123456789

CHỦ TỊCH ỦY BAN PHƯƠNG LÂM SÀNG

PGS.TS Nguyễn Ngọc Sáng

PGS.TS Nguyễn Văn Khái

PHÓ CHỦ TỊCH

ĐỖ XUÂN THỰC

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ Y TẾ

Số: 000797/HD - CCHN

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH****GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ**

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y được tư nhân,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: ĐÀO THỊ HUYỀN TRANG

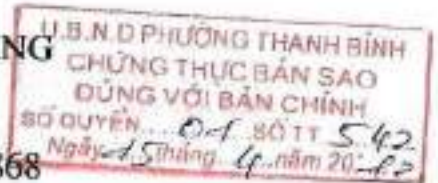
Ngày 07 tháng 10 năm 1984

Giấy chứng minh nhân dân: 031292868

Ngày cấp: 13/4/2001. Nơi cấp: Hải Phòng

Chỗ ở hiện nay: 9 Vũ Trọng Phụng, TP Hải Dương,
tỉnh Hải Dương

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh
chuyên khoa mắt

....., ngày 17...tháng 01...năm 2013.



GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

ĐOÀN MẠNH TIẾN

K/T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
NGUYỄN ANH TUẤN

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Căn cứ Quyết định công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I

Số: 6306/QĐ-BYT ngày 21 tháng 10 năm 2016

của Bộ trưởng Bộ Y tế

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

CẤP BẰNG
CHUYÊN KHOA CẤP I

Cho: Đào Thị Huyền Trang

Sinh ngày: 07/10/1984 Nơi sinh: Hải Phòng

Chuyên ngành: Nhân khoa

Hệ đào tạo: Tập trung

Khóa học: 2014 - 2016 Xếp loại: Trung bình

CHỨNG THỰC ĐÀN SẴN ĐÚNG VỚI SẴN CHÍNH

Ngày 21 - 02 - 2017

Số chứng thực: 234 Quyển số: 0 004/M01, ngày 24 tháng 10 năm 2016

Số hiệu bằng B: 0035039

Số vào sổ bằng: 6445/SĐH-GKI-TT

Chữ ký của người được cấp bằng



PHÓ CHỦ TỊCH
NGUYỄN THỊ NGUYỄN



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3951.21/CC-A006

CHỨNG CHỈ
PHƯƠNG PHÁP DẠY – HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: **ĐÀO THỊ HUYỀN TRANG**

Sinh ngày: 07/10/1984

Nơi sinh: Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 17 tháng 09 năm 2021 đến ngày 02 tháng 10 năm 2021

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

PHỤ TRÁCH KHOA HỌC

CHỨNG THỰC Hải Phòng, ngày 22 tháng 12 năm 2021
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

HIỆU TRƯỞNG

05-08-2022


PGS.TS Nguyễn Ngọc Sáng

Ấn chứng thực... Quyền số...
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG LAM SƠN




PGS.TS Nguyễn Văn Khải

PHÓ CHỦ TỊCH

ĐỖ XUÂN THỰC

UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

Số: 006802/HP - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của phòng quản lý hành nghề y được

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: NGUYỄN THỊ CẨM TUYẾT

Sinh ngày: 18/12/1977

Chứng minh nhân dân số: 030935734

Ngày cấp: 28/06/2013

Nơi cấp: Công an Hải Phòng

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 1, dãy E, tập thể Cảng 19/5,
Lê Thánh Tông, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: BS đa khoa/ DH CK GMHS/

DH CK Mắt

Phạm vi hoạt động chuyên môn: KB, CB chuyên khoa:

Mắt/ Gây mê hồi sức

Hải Phòng, ngày 15 tháng 01 năm 2015

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

25-12-2015

Số chứng thực: 7068

PHÓ CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH

Dũng Hồng Dương

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Thu xanh

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Căn cứ Quyết định công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I
Số: 662/QĐ-YDHP ngày 08 tháng 04 năm 2022

Theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Y tế
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

**CẤP BẰNG
CHUYÊN KHOA CẤP I**

Cho: **NGUYỄN THỊ CẨM TUYẾT**

Sinh ngày: 18/12/1977 Nơi sinh: Hải Phòng

Chuyên ngành: Mắt

Hà đào tạo: Tập trung

Số hiệu bằng B: 0055112

Số vào sổ bằng: 0782022

Chữ ký của người được cấp bằng

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

(2019 - 2021) Xếp loại: Giỏi
Hải Phòng, ngày 08 tháng 04 năm 2022

29-06-2022

Số chứng thực: 2192

Quyển số 01 - SCT/BS



PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Thị Thanh Thảo

HIỆU TRƯỞNG

[Signature]

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hải

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: NGUYỄN THỊ CẨM TUYẾT

Sinh ngày: 18/12/1977

Đơn vị công tác: Bệnh viện Mắt Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 01 tháng 11 năm 2022 đến ngày 17 tháng 11 năm 2022

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

Hải Phòng, ngày 22 tháng 12 năm 2022

PHỤ TRÁCH KHOA HỌC

Cánh V

TS.BS. Kê Thị Lan Anh

Số hiệu: 02231

Số vào sổ: 3624.22/CC-A006

Quyết định số: 2784/QĐ-YDHP, ngày 21/12/2022

CHỨNG THỰC KT. HIỆU TRƯỞNG
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH PHÓ HIỆU TRƯỞNG

20-02-2023

Số chứng thực: 151... Quyển số: 1987/1988

CHỦ TỊCH ĐOÀN PHƯƠNG LÂM SÀNG

PGS.TS. Phạm Văn Mạnh

PHÓ CHỦ TỊCH
ĐÀO ĐÌNH THẮNG

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 011406 / HP - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y được ngoài công lập Sở Y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Cấp lại lần 1

Họ và tên: **NGUYỄN QUỐC HÙNG**

Sinh ngày: 02/03/1991

Chứng minh nhân dân số: 031608571

Ngày cấp: 13/05/2013

Đã cấp: Công an Hải Phòng

Hộ khẩu thường trú: Số 70 đường Phương Lưu, phường Vạn
Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ đa khoa/CK Chẩn đoán hình
ảnh

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Chẩn đoán hình ảnh

Hải Phòng, ngày 23 tháng 09 năm 2020

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

30-09-2020



Số chứng thực: 7134 Quyền số: 30-09-2020
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG PHƯƠNG LAM SƠN

Phạm Thu Xanh



PHÓ CHỦ TỊCH
ĐỖ XUÂN THỰC

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR OF

HAIPHONG UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY

has conferred

THE DEGREE OF DOCTOR OF MEDICINE

GENERALIST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

BẢN SAO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

cấp

BẰNG BÁC SĨ

ĐA KHOA

Upon: **Mr. Nguyen Quoc Hung**

CHỨNG NHẬN

Cho: Ông **Nguyễn Quốc Hùng**

Date of birth: 02 - March - 1991

SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày sinh: 02 - 3 - 1991

Year of graduation: 2015

Ngày: 06 - 10 - 2016

Năm tốt nghiệp: 2015

Degree classification: Average Good

Số: 16535 Quyển số: 2.....

Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình Khá

Mode of study: Full-time (6 years)

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG CÔNG NGUYÊN

Hình thức đào tạo: Chính quy (6 năm)



CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI

Hải Phòng, ngày 25 tháng 7 năm 2015

**ĐÃ THU
PHÍ CÔNG CHỨNG**



HIỆU TRƯỞNG

Reg. No: 135

Số hiệu: 02813

Số vào sổ cấp bằng: 135

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. **Phạm Văn Chúc**

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN MẮT TRUNG ƯƠNG
Số: 10/2016/DHCK-BVMTW

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ ĐỊNH HƯỚNG CHUYÊN KHOA
Certificate of Speciality Orientation

BỆNH VIỆN MẮT TRUNG ƯƠNG
The Vietnam National Institute of Ophthalmology

Chứng nhận: **NGUYỄN QUỐC HÙNG**

Certifies that Mr. (Ms.):

Sinh ngày: **02/03/1991**

Tại: **Hải Phòng**

Date of birth:

Place of birth:

Đơn vị công tác:

Work address:

Đã hoàn thành chứng chỉ "ĐỊNH HƯỚNG CHUYÊN KHOA"

Has completed the course:

Chuyên ngành: **Nhãn khoa**

Speciality:

Thời gian học: Từ ngày **28/08/2015** đến ngày **15/07/2016**

From

Số đơn vị học trình: **50 ĐVHT**

Number of credits:

Kết quả thi: Lý thuyết: **7.5** Thực hành: **9.0**

Result of examination: **16-06-2018**

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2016

KT. TRƯỞNG PHÒNG QLKH - ĐÀO TẠO
P. TRƯỞNG PHÒNG

Số chứng thực: **608**
PHÒNG VẠN MỸ - HẢI PHÒNG



TS.BS. HOÀNG CƯỜNG



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Hùng Anh



TS.BS. NGUYỄN XUÂN HIỆP

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

**PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ**

Cấp cho ông/bà: **NGUYỄN QUỐC HÙNG**

Sinh ngày: 02/03/1991

Đơn vị công tác: Bệnh viện Mắt Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 15 tháng 07 năm 2024 đến ngày 04 tháng 08 năm 2024

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC



TS.BS. Vũ Mạnh Tân

Số hiệu: A.06738
Số vào sổ: 1698.24/CC-A006
Quyết định số: 1580/QĐ-YDHP, ngày 06/08/2024

Hải Phòng, ngày 06 tháng 8 năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Phạm Văn Mạnh

UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 003528/HP - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y dược,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: ĐÀO THỊ HẢI BÌNH

Sinh ngày: 24/02/1988

Giấy chứng minh nhân dân số: 031523760

Ngày cấp: 27/8/2004

Nơi cấp: Công an Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu: Tổ 47, phường Nghĩa Xá,
quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: ĐD trung học/ GCN điều dưỡng mắt

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo QĐ 41/ 2005/ QĐ BNV
ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng



CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Hải Phòng, ngày 04 tháng 01 năm 2014

GIÁM ĐỐC

11-08-2023

Đã chứng thực... Quyền số... SGT/BS

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG LAM SƠN



Phan Trọng Khánh

PHÓ CHỦ TỊCH
ĐÀO ĐÌNH THẮNG

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR OF

HAIPHONG UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY

has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR

GENERAL NURSE

Upon: **Ms. Đào Thị Hải Bình**

Date of birth: **24 - February - 1988**

Year of graduation: **2015**

Degree classification: **Good**

Mode of study: **Part-time**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

cấp

BẰNG CỬ NHÂN

ĐIỀU DƯỠNG ĐA KHOA

Cho: **Bà Đào Thị Hải Bình**

Ngày sinh: **24 - 02 - 1988**

Năm tốt nghiệp: **2015**

Xếp loại tốt nghiệp: **Khá**

Hình thức đào tạo: **Vừa làm vừa học**

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

09-03-2020

Hải Phòng, ngày 25 tháng 7 năm 2015

HIỆU TRƯỞNG

Số chứng thực..... Quyền sở..... SCT/BS
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG LAM SƠN

PHÓ CHỦ TỊCH

ĐỖ XUÂN THỰC

HIỆU TRƯỞNG

Reg. No: 04

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TRONG ĐÀO TẠO KHỐI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: **ĐÀO THỊ HẢI BÌNH**

Sinh ngày: 24/02/1988

Đơn vị công tác: Bệnh viện Mắt Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 01 tháng 11 năm 2022 đến ngày 17 tháng 11 năm 2022

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

Hải Phòng, ngày 22 tháng 12 năm 2022

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC

Qlnhv

TS.BS. Kê Thị Lan Anh

Số hiệu: 02202

Số vào sổ: 3595.22/CC-A006

Quyết định số: 2784/QĐ-YDHP, ngày 21/12/2022

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

20-02-2023

Số chứng thực: 10 Quyển số: 001/BS
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG LAM SƠN

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Phạm Văn Mạnh



PHÓ CHỦ TỊCH
ĐÀO ĐÌNH THẮNG

BẢN SAO

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ
Số: 003537 / HP - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y được ngoài công lập Sở Y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Cấp lại lần 1



Họ và tên: **LÊ THỊ THU TRANG**

Sinh ngày: 29/12/1981

Chứng minh nhân dân số: 031181006150

Ngày cấp: 30/11/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Hộ khẩu thường trú: Xóm Bắc 1, xã Thủy Đường,

huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư
số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số,
liều chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,
kỹ thuật y

08-08-2024

Số: 7993... Quyển số: 01... SCN/T.3
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TRƯỞNG THỊ PHƯƠNG TP. HẢI PHÒNG

Hải Phòng, ngày 12 tháng 7 năm 2019

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Phạm Thu Xanh



CÔNG CHỨNG VIÊN

Trịnh Thị Phương

ĐÃ THỰC PHÍ CÔNG CHỨNG

BẢN SAO

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

THE RECTOR
OF THANG LONG UNIVERSITY

has conferred

**THE DEGREE OF MASTER
NURSING**

Upon: *Ms Le Thi Thu Trang*

Date of birth: 29th December, 1981

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

cấp

**BẰNG THẠC SĨ
ĐIỀU DƯỠNG**

Cho: *Bà Lê Thị Thu Trang*

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 11... Quyển số: 01/2025... SCT/BS

12-01-2026

Người thực hiện chứng thực

Hanoi, 17 December 2025

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2025



HIỆU TRƯỞNG
Trương Nhật Hoa
TS. TRƯƠNG NHẬT HOA

Reg.No: 2025-0261CSN

Thang Long University

CÔNG CHỨNG VIỆN TM02141

Trần Thị Phương

Số cấp văn bằng: 2025-0261CSN



ĐÃ THU PHÍ

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3954.21/CC-A006

CHỨNG CHỈ
PHƯƠNG PHÁP DẠY – HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: **LÊ THỊ THU TRANG**

Sinh ngày: 29/12/1981

Nơi sinh: Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 17 tháng 09 năm 2021 đến ngày 02 tháng 10 năm 2021

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH Hải Phòng, ngày 22 tháng 12 năm 2021

PHỤ TRÁCH KHOA HỌC

HIỆU TRƯỞNG

05-08-2022



PGS.TS Nguyễn Ngọc Sáng

Số chứng thực: 40001/2022
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG LAM SƠN





PHÓ CHỦ TỊCH PGS.TS Nguyễn Văn Khải

ĐỖ XUÂN THỰC

BẢN SAO

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 003539/HP - CCHN

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y dược,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên : **LÊ THỊ ANH ĐÀO**



Sinh ngày: 02/7/1977

Giấy chứng minh nhân dân số: 031128651

Ngày cấp: 16/10/2009

Nơi cấp: Công an Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn Bắc 1, xã Thủy Đường,

huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: ĐD trung học/ GCN điều dưỡng Mắt

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH
Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo QĐ 41/ 2005/ QĐ- BNV
Số chứng thực: 23/22 Duyệt số: 53/2026 SGT/BS
ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng

17-09-2026

Hải Phòng, ngày 04 tháng 01 năm 2014

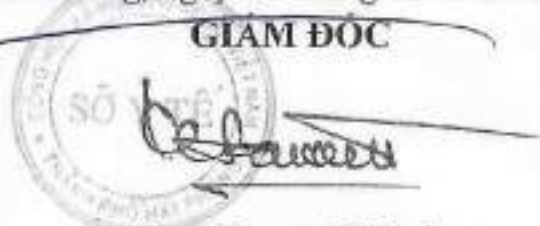
Người thực hiện chứng thực

GIÁM ĐỐC



CÔNG CHỨNG VIÊN

Trinh Thi Phương



Phan Trọng Khánh

ĐÃ THU PHÍ

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

THE RECTOR
OF THANG LONG UNIVERSITY

has conferred

THE DEGREE OF MASTER
NURSING

Upon: *Ms Le Thi Anh Dao*

Date of birth: 02nd July, 1977

Reg.No: 2025-0260CSN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

cấp

BẰNG THẠC SĨ
ĐIỀU DƯỠNG

Cho: *Bà Lê Thị Anh Đào*

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 514..... Quyển số: 29..... Ngày sinh: 02/7/1977

12-01-2026

Người thực hiện chứng thực

Hanoi, 17 December 2025

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2025



Thang Long University



HIỆU TRƯỞNG

TS. TRƯƠNG NHẬT HOA

Số hiệu: TM02140

CÔNG CHỨNG VIỆN

Trịnh Chi Phương

Số vào sổ gốc cấp văn bằng: 2025-0260CSN

ĐÃ THU PHÍ

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3953.21/CC-A006

CHỨNG CHỈ
PHƯƠNG PHÁP DẠY – HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: **LÊ THỊ ANH ĐÀO**

Sinh ngày: 02/07/1977

Nơi sinh: Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khỏi ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 17 tháng 09 năm 2021 đến ngày 02 tháng 10 năm 2021

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Hải Phòng, ngày 22 tháng 12 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

05-08-2022



PGS.TS Nguyễn Ngọc Sáng

Số chứng thực... 510... Quyền số... 507/BS
CHỦ TIẾT QUẢN LÝ PHƯƠNG LAM SƠN



PHÓ CHỦ TỊCH PGS.TS Nguyễn Văn Khải

ĐỖ XUÂN THỰC

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 029399.../BYT-CCHN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
- Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27/ 9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
- Căn cứ Thông tư số 41/2015/TT - BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ HOÀ.**

Ngày tháng năm sinh: 25/9/1990.

Giấy chứng minh nhân dân số: 030190000145.

Ngày cấp: 14/5/2015. Nơi cấp: Cục cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 5 + 6, B65, D1, phường Cát Bi, quận Hải An, TP Hải Phòng.

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng.

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.

Thời gian trực tiếp KB,CB liên tục đến thời điểm cấp CCHN: 4 năm.



**CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

13-03-2024

Số chứng thực: 984/... Quyển số: 01 SCT/BS



**K.T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

NGUYỄN QUỐC HÙNG

Hà Nội, ngày 14 tháng 1 năm 2017

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Viết Tiến

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE RECTOR
OF NAM DINH UNIVERSITY OF NURSING

confers
THE DEGREE OF MASTER
OF SCIENCE IN NURSING

Upon: (Mr, Ms) *Nguyen Thi Hoa*

Born on: 25/9/1990

Given under the seal of
Nam Dinh University of Nursing

Serial number: A212547

Reference number: 10/ThSDD/2018



CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

15-03-2024

Số chứng thực: 989... Quyền số: 01... SCT/BS
UBND. PHƯỜNG CÁT LẠI

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
NGUYỄN QUỐC HÙNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỀU DƯỠNG NAM ĐỊNH

cấp
BẰNG THẠC SĨ
ĐIỀU DƯỠNG

Cho: *Nguyễn Thị Hoà*

Sinh ngày 25/9/1990

Nam Định, ngày 14 tháng 02 năm 2019



PGTS. Lê Thanh Tùng

Số hiệu: A 212547

Số vào sổ cấp bằng: 10/ThSDD/2018

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH TRONG ĐÀO TẠO KHỐI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: **NGUYỄN THỊ HOÀ**

Sinh ngày: 25/09/1990

Đơn vị công tác: Bệnh viện Mắt Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 15 tháng 07 năm 2024 đến ngày 04 tháng 08 năm 2024

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC



TS.BS. Vũ Mạnh Tân

Số hiệu: A.06740
Số vào sổ: 1700.24/CC-A006
Quyết định số: 1580/QĐ-YDHP, ngày 06/08/2024

Hải Phòng, ngày 06 tháng 8 năm 2024

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Phạm Văn Mạnh

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 003529 / HP - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y được ngoài công lập Sở Y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Cấp lại lần 1



Họ và tên: **PHẠM HUYỀN TRANG**

Sinh ngày: 09/08/1988

Thẻ căn cước công dân số: 031188007708

Ngày cấp: 04/06/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Hộ khẩu thường trú: Số 18/12/348 Trần Nguyên Hãn, Niệm
Nghĩa, Lê Chân, Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Cử nhân điều dưỡng

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông
tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định
mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ
sinh, kỹ thuật y./.

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

01-11-2023

Số chứng thực: Quyền số: SC 1/B
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG LAM SƠN



Hải Phòng, ngày 11 tháng 09 năm 2023

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Trinh

PHÓ CHỦ TỊCH
ĐÀO ĐÌNH THẮNG

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Căn cứ Quyết định công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I
Số: 3347/QĐ-YDHP ngày 12 tháng 11 năm 2025

Theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Y tế
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

**CẤP BẰNG
CHUYÊN KHOA CẤP I**

Cho: Phạm Huyền Trang

Sinh ngày: 09/08/1988 Nơi sinh: Thành phố Hải Phòng

Chuyên ngành: Điều dưỡng

Hệ đào tạo: Tập trung

Khoa học: 2023 - 2025 Xếp loại: Giỏi

Hải Phòng, ngày 12 tháng 11 năm 2025

Số hiệu bằng B: 0078182

Số vào sổ bằng: 161/2025.CKI

Chữ ký của người được cấp bằng

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 15.80.6 quyền số: SCT/BS

NGÀY: 11-12-2025

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



[Handwritten signature]

**TUO CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP**

Toràn Lohi Hồng Vinh



HIỆU TRƯỞNG

[Handwritten signature]

Nguyễn Văn Hải

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC LÂM SÀNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHOẺ

Cấp cho ông/bà: **PHẠM HUYỀN TRANG**

Sinh ngày: 09/08/1988

Đơn vị công tác: Bệnh viện Mắt Hải Phòng

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe*

Thời gian đào tạo: Từ ngày 01 tháng 11 năm 2022 đến ngày 17 tháng 11 năm 2022

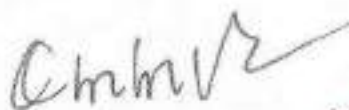
Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: bốn mươi tiết học)

Hải Phòng, ngày 22 tháng 12 năm 2022

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



20-02-2023

Số chứng thực: 198 Quyền số: SCT/BS
CHỦ TỊCH ỦY BAN PHƯƠNG LAM SƠN

PGS.TS. Phạm Văn Mạnh

TS.BS. Kê Thị Lan Anh

Số hiệu: 02227

Số vào sổ: 3620.22/CC-A006

Quyết định số: 2784/QĐ-YDHP, ngày 21/12/2022



PHÓ CHỦ TỊCH
ĐÀO ĐÌNH THẮNG

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
SỞ Y TẾ

Số: 146/HD-CCHND



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ HẢI DƯƠNG

Chứng nhận Ông/Bà: **TRƯƠNG THỊ MÃN**

Năm sinh: 1986 Số CMND: 142334789

Trình độ chuyên môn: Dược sỹ đại học

Địa chỉ thường trú: *Phường Sao Đỏ, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương*

Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau:

- 1 Doanh nghiệp sản xuất thuốc
- 2 Doanh nghiệp sản xuất vắc xin, sinh phẩm
- 3 Hợp tác xã, bộ kinh doanh cá thể sản xuất dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu
- 4 Doanh nghiệp bán buôn thuốc
- 5 Doanh nghiệp bán buôn vắc xin, sinh phẩm y tế
- 6 Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể buôn bán dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu
- 7 Đại lý bán vắc xin, sinh phẩm y tế
- 8 Nhà thuốc
- 9 Quầy thuốc
- 10 Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp
- 11 Cơ sở bán lẻ thuốc chuyên bán thuốc đông y, thuốc từ dược liệu
- 12 Tủ thuốc trạm y tế
- 13 Doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu thuốc
- 14 Doanh nghiệp lâm dịch vụ kiểm nghiệm thuốc
- 15 Doanh nghiệp lâm dịch vụ bảo quản thuốc
- 16 Doanh nghiệp lâm dịch vụ bảo quản vắc xin, sinh phẩm y tế
- 17 Doanh nghiệp lâm dịch vụ kiểm nghiệm vắc xin, sinh phẩm y tế

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 15529 QUYỀN SỞ 2531

18-10-2021

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG HÒANG VĂN THỤ

Chứng chỉ có giá trị từ ngày 29 tháng 6 năm 2015



CHỦ TỊCH

Phạm Thị Xuân Hòa

Hải Dương, ngày 29 tháng 6 năm 2015

GIÁM ĐỐC



Đoàn Mạnh Tiến

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

THE RECTOR OF
HANOI UNIVERSITY OF PHARMACY

has conferred
**THE DEGREE OF MASTER
IN PHARMACY**

Upon: Ms. **Truong Thi Man**

Date of birth: **26 August 1986**

CHỨNG NHẬN
SAO ĐUNG VỚI BẢN CHÍNH
SỐ CÔNG CHỨNG: 1572-CUYEN SỞ 7 TMCX-SOC/BS

14-09-2021

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG PHẠM THỊ THUY MẠI
TP. HÀI PHÒNG

Hanoi, 10 December 2020

Reg. No: **1811042**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

cấp
**BẰNG THẠC SĨ
DƯỢC HỌC**

Cho: Bà **Trương Thị Mẫn**

Sinh ngày: **26/08/1986**



CÔNG CHỨNG VIỆN

Đinh Thị Thanh Hải

Số hiệu: D

Số vào sổ cấp bằng: **1811042**

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

[Signature]

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ HỒNG BÀNG
Số: 243782/CC-A019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

Phương pháp dạy – học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Cấp cho: Bà *Trương Thị Mẫn*

Sinh ngày: 26/8/1986

Nơi sinh: tỉnh Hải Dương

Đã hoàn thành Chương trình:

Bồi dưỡng phương pháp dạy – học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Thời gian học: Từ ngày 12 tháng 11 năm 2024 đến ngày 20 tháng 11 năm 2024

Tổng số: 40 tiết học (Bốn mươi tiết học)

Số: 102/22-CT Quyển số: SCT/BT

VĂN PHÒNG TỔNG QUẢN LÝ VÀ PHÂN PHỐI, ngày 02 tháng 12 năm 2024

PHỤ TRÁCH KHOA HỌC



PGS.TS Nguyễn Phương Dung

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS.BS Phạm Văn Linh

CÔNG CHỨNG VIỆN

Nguyễn Thị Mẫn